TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 37/2020/DS-ST
Ngày: 25 - 5 -2020
V/v: Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ Tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Bà Lương Thị Hồng Thắm
2.Ông Nguyễn Thanh Hoàng

-Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 156/2020/TLST- DS ngày 11 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2020/QĐXX-ST ngày 14 tháng 5 năm 2020 giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1962.
Địa chỉ: Ấp AH, xã ANĐ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

2.Bị đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1980
Địa chỉ: Ấp RD, xã MHB, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

(Các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 3 năm 2020, trong những lời khai tiếp theo tại Tòa án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ trình bày:

Bà với bà Huỳnh Thị D có mối quan hệ quen biết do bà con lối xóm với nhau. Bà có cho bà D vay các khoản tiền sau: ngày 17/9/2016 bà có cho bà D vay 30.000.000 đồng; ngày 20/9/2016 bà có cho bà D vay 20.000.000 đồng; ngày 11/11/2016 bà có cho bà D vay 20 triệu đồng, bà D có trả được 10.800.000 đồng còn thiếu 9.200.000 đồng. Lãi suất hai bên thoa thuận là 1%. Thời hạn trả nợ không nêu ra. Do đó ngày 09/3/2020, bà có nhờ chính quyền địa phương mời bà D lập biên bản bà yêu cầu bà D trả nợ nhưng bà D không trả. Nay bà khởi kiện yêu cầu

Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa giải quyết buộc bà D phải trả nợ vay cho bà là 59.200.000 đồng và yêu cầu tính lai 1% từ ngày vay đến khi xét xử sơ thẩm đối với từng khoảng nợ.

Bị đơn bà Huỳnh Thị D trình bày: Bà có thừa nhận vay bà Đ số tiền trên nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên bà xin trả dần cho bà Đ mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Đ không đồng ý cách trả dần của bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Đức Hoà theo quy định Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Bà Đ cho rằng bị bà D xâm phạm quyền lợi của bà nên bà có quyền khởi kiện theo quy định Điều 186 BLTTDS.

[2] Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của bà Đ và bà D có trong hồ sơ và tại phiên tòa thì Hội đồng xét xử thấy rằng: bà D có nợ bà Đ 59.200.000 đồng. Cụ thể ngày 17/9/2016 bà Đ có cho bà D vay 30.000.000 đồng; ngày 20/9/2016 bà Đ có cho bà D vay 20.000.000 đồng; ngày 11/11/2016 bà Đ có cho bà D vay 20 triệu đồng, bà D có trả được 10.800.000 đồng còn thiếu 9.200.000 đồng. Đến nay bà D chưa trả bà Đ số tiền 59.200.000 đồng. Các đương sự đều thừa nhận việc này nên Hội đồng xét xử công nhận đây là tình tiết sự thật của vụ án không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Các vấn đề tranh chấp:

[3.1]. Bà D xin trả dần mỗi tháng là 500.000 đồng nhưng không được sự đồng ý của nguyên đơn. Do đó cần buộc bà D trả bà Đ 59.200.000 đồng là phù hợp với Điều 463 Bộ luật dân sự 2015.

[3.2]. Về lãi suất: Tại phiên tòa bà Đ chỉ yêu cầu tính lãi 9%/năm tức là 0.75%/tháng là phù hợp và có lợi cho phía bà D nên ghi nhận. Số tiền lãi cụ thể như sau: số tiền vay ngày 20/9/2016 là 20.000.000 đồng x 0.75%/tháng x 3 năm 8 tháng 5 ngày = 6.625.000 đồng; số tiền vay ngày 17/9/2016 là 30.000.000 đồng x 0.75%/tháng x 3 năm 8 tháng 8 ngày = 9.960.000 đồng; số tiền vay ngày 11/11/2016 là 9.200.000 đồng x 0.75%/tháng x 3 năm 6 tháng 14 ngày 2.930.200 đồng. Tổng cộng tiền lãi là 19.515.000 đồng.

Từ phân tích [3.1] và [3.2] nêu trên cần buộc bà Huỳnh Thị D trả cho Nguyễn Thị Đ với số tiền là 78.715.000 đồng.

[4] Về án phí: Bà D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn Điều 35, Điều 184, Điều 186, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 463 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 2014 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1/Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Đ tranh chấp "*Hợp đồng vay tài sản*" với bà Huỳnh Thị D.

Buộc bà Huỳnh Thị D phải trả cho bà Nguyễn Thị Đ 59.200.000 đồng tiền vốn và 19.515.000 đồng tiền lãi. Tổng cộng 78.715.000 đồng (Bảy mươi tám triệu bảy trăm mười lăm ngàn đồng).

Áp dụng khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tính lãi chậm thi hành.

2/Về án phí: Buộc bà Huỳnh Thị D phải nộp 3.935.760 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước. Hoàn lại bà Nguyễn Thị Đ 2.082.000 đồng theo biên lai số 4940 ngày 10 tháng 3 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xin xét xử phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-TAND Tỉnh Long An;
-VKSND huyện Đức Hòa;
-Chi cục THA huyện Đức Hòa;
-Lưu.

Nguyễn Thị Mộng Thúy